

KẾ HOẠCH

**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của
các cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2014**

Thực hiện Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015; căn cứ Công văn số 1943/BTTTT-CNTT ngày 04/07/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2014; sau khi xem xét Tờ trình số 204/TTr-STTTT ngày 14/8/2013 của Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (viết tắt là CNTT) trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2014; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2014, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, tạo nền tảng tham gia phát triển Chính phủ điện tử.

b) Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ của các cơ quan nhà nước, hướng tới nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động.

c) Cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, trên diện rộng cho người dân và doanh nghiệp, làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước minh bạch hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% cán bộ, công chức của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố có hộp thư điện tử công vụ thuộc hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Hưng Yên.

b) Trên 65% các sở, ngành và UBND huyện, thành phố có sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành.

c) 100% công thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và UBND các huyện thành phố cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến mức độ 2.

d) 100% các sở, ban, ngành và UBND các huyện thành phố có mạng nội bộ kết nối Internet và kết nối đến Trung tâm dữ liệu tỉnh.

đ) 90% cán bộ, công chức của sở, ban, ngành và UBND các huyện thành phố có máy tính để sử dụng phục vụ xử lý công việc.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Duy trì, bổ sung hạ tầng kỹ thuật

a) Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tiếp tục duy trì, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị cho hệ thống mạng nội bộ (LAN) của cơ quan, đơn vị mình để kết nối thông suốt giữa các máy tính trong nội bộ và giữa các mạng LAN của các cơ quan đơn vị với nhau.

b) Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức quản lý, duy trì vận hành Trung tâm dữ liệu tỉnh hoạt động ổn định để triển khai, phục các hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu dùng chung; triển khai các thiết bị bảo mật nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống mạng máy tính của các cơ quan nhà nước của tỉnh.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan nhà nước

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình bắt buộc thực hiện trao đổi văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đến 2015, cụ thể:

a) Tổ chức sử dụng thư điện tử công vụ tỉnh Hưng Yên một cách hiệu quả vào trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản phục vụ chỉ đạo điều hành của mỗi cơ quan, đơn vị; trên 50% văn bản dự thảo phải được gửi nhận qua thư điện tử để xử lý.

b) Triển khai các phần mềm để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các máy tính trong cơ quan, đơn vị mình.

c) Thực hiện số hoá các văn bản trên giấy tờ cũ trước đây chưa được số hóa để lưu trữ và quản lý trên hệ thống máy tính, phục vụ cho việc lưu trữ, tra cứu thông tin nhanh hơn và tiện lợi hơn.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục triển khai phần mềm quản lý văn bản chỉ đạo, điều hành hiệu quả và nâng cao chất lượng quản lý văn bản, hồ sơ công việc tại mỗi cơ quan, đơn vị.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2013-2015, cụ thể:

- Cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình đầy đủ theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

- Cung cấp trực tuyến trên cổng thông tin tất cả các dịch vụ hành chính công tối thiểu ở mức độ 2. Cho phép người dân và doanh nghiệp tải các mẫu văn bản và khai báo để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu và được thông báo tình trạng xử lý các thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước qua mạng;

- Tổ chức triển khai xây dựng phần mềm cung cấp trực tuyến các dịch vụ hành chính công mức độ 3, thực hiện Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 10/6/2013 của UBND tỉnh về việc thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2013-2015;

- Triển khai hệ thống một cửa điện tử tại bộ phận một cửa và đảm bảo kết nối giữa các hệ thống thông tin tại bộ phận một cửa với cổng thông tin điện tử (trang thông tin điện tử) của cơ quan mình, tạo điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp qua mạng Internet.

4. Đào tạo nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện thành phố thực hiện:

a) Đào tạo nâng cao, chuyên sâu về công nghệ thông tin cho các cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin như quản trị hệ thống, bảo mật, an toàn an ninh thông tin.

b) Tập huấn, hướng dẫn sử dụng thư điện tử công vụ cho cán bộ công chức của sở, ban, ngành và UBND các huyện thành phố.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp tài chính

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch chủ yếu từ ngân sách nhà nước của tỉnh để đầu tư cho hạ tầng, phần mềm ứng dụng và đào tạo nguồn nhân lực CNTT cho các cơ quan nhà nước.

b) Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ từ trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và các quỹ hỗ trợ đầu tư; lồng ghép việc ứng dụng CNTT với các chương trình, đề án, dự án khác của nguồn vốn trung ương, địa phương.

2. Giải pháp triển khai

a) Ứng dụng CNTT kết hợp chặt chẽ với Chương trình cải cách hành chính, đưa tiêu chuẩn ISO vào quá trình tin học hóa tại các cơ quan nhà nước đã được áp dụng.

b) Lựa chọn một số sở, ngành, địa phương có hạ tầng tốt về CNTT để ưu tiên triển khai trước các phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử.

3. Giải pháp tổ chức

a) Tăng cường nhận thức của thủ trưởng các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố về vai trò và tầm quan trọng của ứng dụng CNTT. Trước mắt, quan tâm, tích cực sử dụng văn bản điện tử, đồng thời chỉ đạo cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ để trao đổi thông tin, văn bản (dự thảo) và một số văn bản theo quy định trong xử lý công việc nhằm thay đổi lề lối, thói quen làm việc trên giấy, nâng cao năng suất, hiệu quả công việc.

b) Các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố phân công một đồng chí lãnh đạo chỉ đạo việc triển khai ứng dụng CNTT và bố trí cán bộ chuyên trách về CNTT phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ và kế hoạch ứng dụng CNTT được giao;

4. Giải pháp môi trường chính sách

Khuyến khích các cơ quan có ưu đãi cho người làm CNTT; đưa ứng dụng CNTT thành một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trong bình xét thi đua khen thưởng. Hàng năm, tổ chức đánh giá, xếp hạng chỉ số ứng dụng CNTT của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; tổ chức các hội thi về sử dụng, ứng dụng CNTT.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng dự kiến kinh phí: 4.250.000.000đ (Bốn tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng).

2. Nguồn kinh phí: Kinh phí thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2014 từ nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh.

(Chi tiết dự kiến kinh phí tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể; đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ các nhiệm vụ trong Kế hoạch để thẩm định dự án, ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước của tỉnh năm 2014 để đảm bảo cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố căn cứ các nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức thực hiện; lập dự toán kinh phí thực hiện tổng

hợp chung với dự toán chi ngân sách năm 2014 của đơn vị, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phân bổ theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện 6 tháng, cả năm với UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp)./. *han*

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- CV: TH^T;
- Lưu: VT, VX^C.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Khắc Hòa

Phụ lục
BẢNG TỔNG HỢP DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN
CÁC NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2014
(Kèm theo Kế hoạch số: 136 /KH-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh.)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì thực hiện	Kinh phí dự kiến năm 2104	Nguồn vốn
I	<u>Xây dựng và bảo trì cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin</u>			
1	Tiếp tục duy trì, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị cho hệ thống mạng nội bộ (LAN) của cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố	1000	Sự nghiệp
2	Nâng cấp, Mua sắm thiết bị và phần mềm chặn thư rác cho hệ thống thư điện tử công vụ Tỉnh	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	450	Sự nghiệp
II	<u>Ứng dụng công nghệ thông tin</u>			
1	Tiếp tục triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành	Sở Thông tin và Truyền thông	950	Sự nghiệp
2	Triển khai phần mềm một cửa tại Sở Thông tin và Truyền thông.	Sở Thông tin và Truyền thông	450	Sự nghiệp
3	Tiếp tục mua bản quyền phần mềm diệt vi rút cho các sở, ban, ngành và UBND các huyện	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	850	Sự nghiệp
III	<u>Đào tạo, tập huấn</u>			
1	Đào tạo sử dụng thư điện tử công vụ	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	350	Sự nghiệp
2	Đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	200	Sự nghiệp
	Tổng cộng		4.250	

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện: 4.250.000.000 đ.
(Bốn tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng).

huv